TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY ĐIỆN LỰC HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6588/QĐ-PCHY

Hưng Yên, ngày 03 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án: Xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Châu Giang cấp điện cho phụ tải khu vực Đông Hưng, Quỳnh Phụ và Thái Thụy, tạo mạch vòng liên lạc trạm 110kV Châu Giang và trạm 110kV Quỳnh Phụ

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội;

Căn cứ các Nghị định: số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 209/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý vật liệu xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Công thương: số 36/2022/TT-BCT ngày 22/12/2022 ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành lắp đặt đường dây tải điện và lắp đặt trạm biến áp; số 05/2023/TT-BCT ngày 16/3/2023 ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-HĐTV ngày 21/7/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy chế phân cấp của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-EVNNPC ngày 14/6/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2027 cho Công ty Điện lực Hưng Yên;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật (BCKTKT) dự án do Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghệ Châu Long lập tháng 10/2026;

Căn cứ Văn bản số 1743/BQLDA ngày 22/10/2026 của Ban Quản lý dự án v/v thẩm định BCKTKT dự án;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định số 445/PCHY-TTĐ ngày 02/11/2026 của Tổ thẩm định BCNCKT/TKKT/TKBVTC-DT/BCKTKT các dự án ĐTXD Công ty Điện lực Hưng Yên;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Châu Giang cấp điện cho phụ tải khu vực Đông Hưng, Quỳnh Phụ và Thái Thụy, tạo mạch vòng liên lạc trạm 110kV Châu Giang và trạm 110kV Quỳnh Phụ với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Châu Giang cấp điện cho phụ tải khu vực Đông Hưng, Quỳnh Phụ và Thái Thụy, tạo mạch vòng liên lạc trạm 110kV Châu Giang và trạm 110kV Quỳnh Phụ.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại và cấp công trình chính: Công trình năng lượng, cấp IV.
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 20 năm.

3. Mã định danh: Theo mã số của Cơ quan quản lý Nhà nước lập.

4. Địa điểm xây dựng dự án; hướng tuyến công trình; diện tích sử dụng đất của dự án:

4.1. Địa điểm xây dựng dự án: Trên địa bàn các xã Đông Quan, Bắc Đông Quan, Bắc Đông Hưng, Tây Thụy Anh, Tân Tiến - tỉnh Hưng Yên.

4.2. Hướng tuyến công trình:

Xây dựng 03 xuất tuyến 22kV trong đó: 01 xuất tuyến mạch đơn cấp điện khu vực Thái Thuy, 02 xuất tuyến 22kV mạch kép cấp điện khu vực Đông Hưng, Quỳnh Phụ, tạo mạch vòng liên lạc TBA 110kV Châu Giang và TBA 110kV Quỳnh Phụ. Cụ thể như sau:

* XDM xuất tuyến 22kV mạch đơn từ TBA 110kV Châu Giang để tách đường dây 475E11.16 hiện trạng thành 2 xuất tuyến (01 xuất tuyến cấp khu vực Đông Hưng, 01 xuất tuyến cấp Thái Thuy, Quỳnh Phụ) cụ thể:

+ XDM 0,345 km đường cáp ngầm 24kV mạch đơn từ tủ MC lộ 472 E11.16 TBA 110kV Châu Giang đến cột xuất tuyến số 1 lộ 472E11.6, sử dụng cáp Al/XLPE3x400 sqmm. Tuyến cáp ngầm đi theo mương cáp lực có sẵn trong TBA 110kV Châu Giang đến tường rào trạm, qua đường, đi dọc bờ ruộng rẽ đến cột xuất tuyến.

+ XDM 0,545km ĐDK 22kV mạch đơn đến cột 23.12/2a (cột chêm), sử dụng dây ACSR150/24. Tuyến đường dây đi dọc theo ruộng lúa, đường mương nước nội đồng xã Đông Quan.

* Xây dựng xuất tuyến mới 22kV mạch kép từ TBA 110kV Châu Giang để tạo mạch vòng cấp đường dây 473E11.8, 471 Dương Thanh, 477E11.2 cụ thể:

Đoạn 1: Từ tủ MC lộ 474 E11.16, MC lộ 476 E11.16 TBA 110kV Châu Giang đến cột xuất tuyến 01 mạch kép 474E11.16 + 476E11.16: XDM 0,202 km cáp ngầm 22kV mạch kép, sử dụng cáp Al/XLPE3x400sqmm. Tuyến cáp ngầm đi theo mương cáp lực có sẵn trong TBA 110kV Châu Giang đến tường rào trạm, qua đường, đi dọc bờ ruộng rẽ đến cột xuất tuyến số 1.

Đoạn 2: Từ cột XT 01 đến cột 16: Xây dựng mới 0,938km đường dây trên không 22kV mạch kép, sử dụng dây ACSR150/24. Tuyến đường dây đi dọc theo đường mương nước nội đồng xã Đông Quan, vượt đường đi trên ruộng lúa dọc đường ĐT457.

Đoạn 3: Từ cột 16 đến cột 17: XDM 0,108 km cáp ngầm 22kV mạch kép từ cột 16 đến cột 17, sử dụng cáp Al/XLPE3x400sqmm. Tuyến cáp ngầm giao chéo với đường dây trên không mạch kép lộ 475E11.16 và 371E11.16.

Đoạn 4: Từ cột 17 đến cột 22: Xây dựng mới 0,305km ĐDK 22kV mạch kép, sử dụng dây ACSR150/24. Tuyến đường đi trên đất ruộng trồng lúa dọc ĐT457.

Đoạn 5: Từ cột 22 đến cột 23: XDM 0,28 km cáp ngầm 22kV mạch kép, sử dụng cáp Al/XLPE3x400sqmm. Tuyến cáp đi qua khu vực đông dân cư, không có hành lang.

Chuyển đấu nối phụ tải nhánh Duyên Hà- Đông Kinh lộ 475E11.16 sang xuất tuyến 474E11.16 XDM tại cột số 3 nhánh Duyên Hà (tháo lèo nhánh Duyên Hà Đông Kinh tại cột 29K trục lộ 475E11.16).

Đoạn 6: Từ cột 23 đến cột 51: XDM 1,826 km ĐDK 22kV mạch kép, sử dụng dây ACSR150/24. Tuyến đường đi trên đất ruộng trồng lúa dọc ĐT457 (vượt sông tại khoảng cột 39 đến cột 40).

Đoạn 7: Từ cột 51 đến cột 52: XDM 0,393 km cáp ngầm 22kV mạch kép, sử dụng cáp Al/XLPE3x400sqmm. Tuyến cáp ngầm đi qua ngã tư đường ĐT457, giao chéo với đường dây 35kV lộ 371E11.16.

Đoạn 8: Từ cột 52 đến cột 74 (cột 53.18.3 lộ 371E11.16): XDM 1,389 km đường dây trên không 22kV mạch kép, sử dụng dây ACSR150/24. Tuyến đường đi trên đất ruộng trồng lúa dọc ĐT457.

Đoạn 9: Từ cột 74 đến cột 108 (cột 53.18.26 nhánh Thân Thượng lộ 371E11.16).

- Cải tạo 2,156 km ĐDK 35kV mạch đơn lên mạch kép (từ dây AC50 lên dây AC150, vận hành cấp điện áp 22kV).

- Chuyển nhánh Thân Thượng lộ 371E11.16 sang vận hành cấp điện áp 22kV, chuyển 07 TBA 35/0,4 sang vận hành cấp điện áp 22kV (01 MBA 320kVA, 02 MBA 250kVA, 03 MBA 180kVA, 01 MBA 100kVA).

- Chuyển đấu nối các phụ tải nhánh Thân Thượng lộ 371E11.16 sang xuất tuyến 474E11.16 xây dựng mới.

Đoạn 10: Từ cột 108 đến cột 91 lộ 473E11.18: XDM 2,298 km đường dây trên không 22kV mạch kép, sử dụng dây ACSR150/24. Tuyến đường đi trên đất ruộng trồng lúa, vượt sông Diêm Hộ. Tại vị trí cột 91 lộ 473E11.18: xuất tuyến 474E11.16 đấu nối và cấp điện về phía đầu nguồn 473E11.8, lộ 476E11.16 đấu nối cấp điện về phía cuối nguồn 473E11.8 và sang phía Thái Thụy.

Đoạn 11: Từ cột 63.26.36 lộ 471 Dương Thanh đến cột 84/19 (nhánh Hòe Nha lộ 471 Dương Thanh):

- XDM 0,473 km ĐDK 22kV mạch đơn, sử dụng dây ACSR 150/24. Tuyến đường đi trên đất trồng lúa, dọc đường nội đồng.

- Chuyển đấu nối nhánh Duyên Trữ 2 lộ 471 TG Dương Thanh sang đấu nối vào xuất tuyến 476E11.16 mới tại điểm 63.26/36 (tháo lèo nhánh Duyên Trữ 2 tại cột 63.26 lộ 471 Dương Thanh).

- Chuyển đấu nối nhánh Hoè Nha lộ 471 Dương Thanh đấu nối xuất tuyến 476E11.16 xây dựng mới tại cột cột 84.19 nhánh lộ 471 Dương Thanh, tháo lèo nhánh Hòe Nha tại cột 84 trục lộ 471 Dương Thanh.

4.3. Diện tích sử dụng đất của dự án:

- Diện tích sử dụng đất vĩnh viễn của dự án: Khoảng 1929 m^2.

5. Người quyết định đầu tư: Ông Trương Công Diệm - Giám đốc Công ty Điện lực Hưng Yên - CN Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

6. Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Hưng Yên - CN Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghệ Châu Long.

- Mã số doanh nghiệp: 0106851032;

- Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số Số HAN-00016364 cấp ngày 16/12/2022 do Sở Xây dựng TP Hà Nội cấp;

- Chủ nhiệm thiết kế: Ông Lê Tuấn Thanh; Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số THX00021373 - Thiết kế cơ điện công trình, hạng II, do Tổng hội Xây dựng Việt Nam cấp ngày 18/10/2023, hạn đến 18/10/2028;

- Chủ nhiệm khảo sát: Ông Đỗ Minh Phương, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAP00110539 - Khảo sát địa hình, hạng II, do Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/11/2025, hạn đến 12/11/2035;

- Chủ trì thiết kế phần điện: Ông Nguyễn Thành Trung, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số THX 00081295 - Thiết kế cơ điện công trình, hạng II, do Tổng hội Xây dựng Việt Nam cấp ngày 20/01/2025, hạn đến 20/01/2030;

- Chủ trì thiết kế phần xây dựng: Ông Đỗ Ngọc Tú, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN 000828691 - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng,

công nghiệp hạng II, do Sở Xây dựng TP Hà Nội cấp ngày 5/5/2025, hạn đến 5/5/2035;

- Chủ trì lập dự toán: Ông Phan Đức Cường, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HTV00059897 - Định giá xây dựng, hạng II, do Hiệp hội tư vấn Xây dựng Việt Nam cấp ngày 23/05/2024, hạn đến 23/05/2029.

8. Mục tiêu dự án:

Đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, nâng cao chất lượng điện cho phụ tải khu vực Đông Hưng, Quỳnh Phụ, Thái Thụy và khai thác công suất MBA T2 TBA 110kV Châu Giang lắp mới, giảm tải cho MBA T1 TBA 110kV Châu Giang, tạo mạch vòng liên lạc TBA 110kV Châu Giang với TBA 110kV Quỳnh Phụ (E11.8) qua đó giảm tải cho đường dây 110kV 181E11.1 TBA 220kV Thái Bình- 172E11.19 TBA 110kV Quỳnh Côi.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- XDM 1,3km đường cáp ngầm 22kV mạch kép Al/XLPE3x400 + 1,2km cáp ngầm Al/XLPE3x400 + 7,0km đường dây 22kV mạch kép dây AC150 + 2,8km đường dây 22kV mạch đơn (dây AC150) + lắp mới 02 bộ LBS 24kV + 02 bộ Router 4G/APN để kết nối các LBS về TTĐK PCHY và Trung tâm giám sát dữ liệu của Tổng công ty;

- Cải tạo 2,1km đường dây 35kV mạch đơn thành mạch kép vận hành cấp điện áp 22kV (dây AC50 lên dây AC150);

- Cải tạo chuyển lưới nhánh Thân Thượng lộ 371E11.16 sang vận hành cấp điện áp 22kV + thay thế 07 MBA 35/0,4kV sang vận hành cấp điện áp 2kV (điều chuyển nội bộ) + thay mới các bộ CSV 22kV, dây chảy FCO.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/6/2025 của EVN v/v ban hành quy định về công tác Đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Quyết định số 194/QĐ-HĐTV ngày 13/8/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong EVNNPC;

- Quyết định số 118/QĐEVNNPC ngày 20/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy định về công tác khảo sát, thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 220kV trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc;

- Quyết định số 828/QĐ-EVNNPC ngày 23/4/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Đề án Thiết kế định hướng phát triển lưới điện trung hạ áp của EVNNPC giai đoạn 2026-2030;

- QCVN 26:2025/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện, ban hành kèm theo Thông tư số 51/2025/TT-BCT ngày 11/11/2025 của Bộ Công thương;

- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế, ban hành kèm theo Quyết định số 1341/QĐ-BKHCN ngày 29/6/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu thép: TCVN 5575-2024; Kết cấu thép - gia công - lắp ráp - nghiệm thu và yêu cầu kỹ thuật: TCXDVN 170:2007;

- Tiêu chuẩn về thép hình, thép tấm: TCVN 1656-1993, JIS G 3101;

- Tiêu chuẩn về mạ kẽm nhúng nóng: 18 TCN 04-92;

- Cột bê tông ly tâm được chế tạo theo tiêu chuẩn: TCVN 5847-2016;

- Kết cấu bê tông và cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5574:2018;

- Các Văn bản của Tổng công ty Điện lực miền Bắc: số 3905/EVNNPC-KT+ĐT ngày 28/7/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC; số 3934/EVNNPC-KT+ĐT ngày 30/7/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC (đợt 2); số 4561/EVNNPC-KT+ĐT ngày 28/8/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC (đợt 3); số 4130/EVNNPC-KT ngày 07/8/2026 v/v hợp nhất các văn bản về kiểm soát chất lượng VTTB khi mua sắm và một số nội dung bổ sung; số 4921/EVNNPC-KT+VT ngày 22/9/2026 v/v hiệu chỉnh bổ sung văn bản hợp nhất về kiểm soát chất lượng VTTB số 4130/EVNNPC-KT và YCKT sứ cách điện;

- Quyết định số 1152/QĐ-PCHY ngày 12/08/2025 của Công ty Điện lực Hưng Yên v/v ban hành "Hướng dẫn định hướng thiết kế, cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực tỉnh Hưng Yên để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và đáp ứng tiêu chuẩn của lưới điện thông minh";

- Các tiêu chuẩn TCVN, TCN, IEC, tiêu chuẩn quốc tế thông dụng và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Tổng mức đầu tư xây dựng: 36.037.000.000VND.

- Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

12. Thời gian thực hiện của dự án: Năm 2026 ÷ 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Vốn khác *(Vốn vay tín dụng thương mại và khấu hao cơ bản của Tổng công ty Điện lực miền Bắc).*

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án thông qua thành lập Ban quản lý dự án trực thuộc.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Không có; **Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** Thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Quản lý dự án Điện lực Hưng Yên và các đơn vị chức năng liên quan thuộc Công ty Điện lực Hưng Yên căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- EVN*NPC* (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC



Trương Công Diệm